

MÃ ĐỀ 2092

Họ và tên: Lớp.....

Điểm

I. Phần trắc nghiệm (5,0 điểm)

Hãy lựa chọn đáp án đúng nhất trong mỗi câu và hoàn thành vào bảng sau:

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
Đáp án																				

Câu 1: Tế bào của cùng một cơ thể có thể nhận biết nhau và nhận biết các tế bào "lạ" là nhờ

- A. màng sinh chất có các phân tử photpholipit.
- B. màng sinh chất có prôtêin thụ thể.
- C. màng sinh chất có khả năng trao đổi chất với môi trường.
- D. màng sinh chất có "dấu chuẩn".

Câu 2: Trong tế bào có 4 loại phân tử hữu cơ chính là:

- A. Cacbohiđrat, Lipit, Prôtêin và Glucôzơ
- B. Cacbohiđrat, Lipit, Prôtêin và Axit amin
- C. Cacbohiđrat, Lipit, Prôtêin và Axit nuclêic
- D. Cacbohiđrat, Glucôzơ, Prôtêin và Axit nuclêic

Câu 3: Lipit được tổng hợp ở

- A. Bộ máy gôngi
- B. Lõi nội chất tron
- C. Ribôxôm
- D. Lõi nội chất hạt

Câu 4: Thuật ngữ nào sau đây bao gồm các thuật ngữ còn lại?

- A. Mỡ
- B. Phôtpho lipit
- C. Stêrôit
- D. Lipit

Câu 5: Xuất bào là phong thức:

- A. Tế bào lấy vào các chất là dung dịch.
- B. Vận chuyển các chất vào bên trong tế bào bằng cách biến dạng màng sinh chất.
- C. Vận chuyển các chất ra khỏi tế bào bằng cách biến dạng màng sinh chất.
- D. Tế bào lấy vào các chất là thức ăn hay con mồi.

Câu 6: Cho các tế bào lá cây và tế bào hồng cầu của người vào trong giọt nước cát trên phiến kính, một lúc sau quan sát các tế bào này dưới kính hiển vi ta thấy:

- A. Các tế bào lá cây bị phá vỡ, các tế bào hồng cầu không bị phá vỡ.
- B. Cả hai loại tế bào này có cấu trúc giữ nguyên.
- C. Các tế bào lá cây không bị phá vỡ, các tế bào hồng cầu bị phá vỡ.
- D. Cả hai loại tế bào này đều bị phá vỡ.

Câu 7: Thành tế bào của nấm được cấu tạo chủ yếu từ:

- A. Xenlulôzơ
- B. Kitin
- C. Cacbohiđrat
- D. Peptidôglican

Câu 8: Loại lipit nào dưới đây là thành phần cấu tạo chủ yếu của màng sinh chất?

- A. Phôtpho lipit
- B. Stêrôit
- C. Mỡ
- D. Carôtenôit

Câu 9: Bào quan chứa enzym tiêu hóa nội bào là:

- A. Bộ máy gôngi B. Không bào tiêu hóa
C. Lizôxôm D. Ribôxôm

Câu 10: Thành phần hóa học của ADN gồm các nguyên tố:

- A. C, H, O, N, P B. C, H, O, N C. C, H, O, N, S, P D. C, H, O

Câu 11: Tế bào chất của tế bào nhân sơ và tế bào nhân thực đều có các bào quan nào sau đây:

- A. Ribôxôm B. Lizôxôm C. Lạp thể D. Ti thể

Câu 12: Nguyên tố nào có khả năng kết hợp với các nguyên tố khác để tạo ra rất nhiều chất hữu cơ khác nhau?

- A. Ôxi B. Hiđrô C. Nitơ D. Cacbon

Câu 13: Trình tự sắp xếp đặc thù của các axít amin trong chuỗi pôlipeptít tạo nên prôtêin có cấu trúc

- A. bậc 1. B. bậc 2. C. bậc 3. D. bậc 4.

Câu 14: Thành tế bào vi khuẩn đĩa cấu tạo chủ yếu từ:

- A. Kitin B. Cacbohiđrat C. Xenlulôzo D. Peptidôglican

Câu 15: Bộ máy Gôngi có cấu trúc nhì thế nào?

- A. Một chồng túi màng dẹp thông với nhau
B. Một hệ thống ống dẹp xếp cạnh nhau thông với nhau.
C. Một chồng túi màng dẹp xếp cạnh nhau nhng tách rời
D. Một chồng túi màng và xoang dẹp thông với nhau

Câu 16: Khi tiến hành ẩm bào, tế bào có thể chọn các chất cần thiết trong số hàng loạt các chất có ở xung quanh để đưa vào tế bào là nhờ trên màng tế bào có

- A. các enzym nhận biết B. các prôtêin thụ thể
C. các dấu chuẩn là glicôprôtêin D. Kênh vận chuyển đặc biệt

Câu 17: Hình thức vận chuyển nào sau đây là vận chuyển chủ động?

- A. Xuất, nhập bào.
B. Khuếch tán qua kênh prôtêin xuyên màng.
C. Khuếch tán trực tiếp qua lớp photpholipit kép.
D. Khuếch tán qua kênh aquaporin .

Câu 18: Những chất nào sau đây thuộc loại đại phân tử:

- A. Đồng đa, Lipit, axit amin D. Glucôzơ, Prôtêin và Axit nuclêic
B. Đồng đa, Lipit, Prôtêin và Axit nuclêic C. Fructozơ, Prôtêin và Axit nuclêic

Câu 19: Tính đặc thù của ADN do yếu tố nào sau đây quy định?

- A. Trật tự sắp xếp của các nuclêotit trong phân tử ADN.
B. Số lượng của các nuclêotit trong phân tử ADN.
C. Hàm lượng ADN trong nhân tế bào.
D. Số lượng, thành phần và trật tự sắp xếp của các nuclêotit trong phân tử ADN.

Câu 20: Bạch cầu tiêu diệt các vi sinh vật xâm nhập vào cơ thể bằng hình thức

- A. ẩm bào B. Thực bào
C. Biến dạng màng sinh chất D. xuất bào

II. Phần tự luận(5.0 điểm)

Câu 1(2.0 điểm): Một đoạn phân tử ADN có 3000 Nuclêôtit, trong đó số Nuclêôtit loại A bằng 300.

- a. Tính số Nuclêôtit tùng loại trong phân tử ADN trên.
 - b. Tính số liên kết Hiđrô trong phân tử ADN trên.

Câu 2(3.0 điểm):

- a. Nêu đặc điểm chung của tế bào nhân thực.
 - b. Vì sao khi ngâm mơ, sầu với đường sau 1 thời gian quả mơ, sầu quắt lại có vị ngọt còn dịch quả có vị vừa ngọt vừa chua?
 - c. Trình bày cấu trúc, chức năng của lục lạp.

BÀI LÀM